

Số: 144 CV/TĐTN-XĐĐ

Bình Phước, ngày 15 tháng 5 năm 2020

“V/v hướng dẫn cách thức giải quyết
một số tình huống trong công tác xây dựng Đoàn”

Kính gửi: BTV các huyện, thị, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc.

Trên cơ sở thực tiễn công tác xây dựng Đoàn của các cấp bộ Đoàn toàn tỉnh thời gian vừa qua, để thuận lợi cho việc áp dụng các quy định của Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn của các huyện, thị, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc, Tỉnh Đoàn tổng hợp và hướng dẫn cách thức giải quyết một số tình huống công tác cán bộ Đoàn và công tác kiểm tra, giám sát, cụ thể như sau:

1. Tại Đại hội đại biểu của Đoàn đã thông qua đề án nhân sự Ban Chấp hành. Tuy nhiên, nếu tình hình nhân sự cơ sở thay đổi, chưa đảm bảo điều kiện tham gia Ban Chấp hành, Ban Chấp hành Đoàn có quyền tổ chức hội nghị biểu quyết điều chỉnh cơ cấu từ cơ sở về cơ quan chuyên trách.

Khoản 4, Điều 9, Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: “Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cấp tỉnh trở xuống khi khuyết thì do Ban Chấp hành cấp đó thảo luận, thống nhất bầu bổ sung và đề nghị Ban Chấp hành Đoàn cấp trên ra quyết định công nhận”. Do vậy, để đảm bảo công tác lãnh đạo, điều hành trong từng thời điểm cụ thể, Ban Chấp hành có thể thảo luận, biểu quyết về việc điều chỉnh thay đổi cơ cấu của Đề án.

Tuy nhiên, Đề án Ban Chấp hành Đoàn là văn bản đã được Đại hội đại biểu Đoàn thông qua với cơ cấu cụ thể. Vì vậy, đến thời điểm phù hợp, Ban Chấp hành Đoàn thực hiện việc kiện toàn Ban Chấp hành Đoàn theo đúng cơ cấu đã được Đại hội đại biểu Đoàn đã thông qua để đảm bảo tính đại diện của các cơ sở và cơ quan chuyên trách Đoàn.

2. Huyện Đoàn hiện đang khuyết chức danh Bí thư nhiệm kỳ 2017 - 2022. Tuy vậy, nhân sự có trong quy hoạch, được tập thể tín nhiệm, có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kinh nghiệm công tác và năng lực thực tiễn lại quá 3 tuổi so với độ tuổi chức danh quy định tại Quy chế cán bộ Đoàn. Vậy để vừa đảm bảo có nhân sự tốt lãnh đạo phong trào, vừa đảm bảo đúng với các quy định hiện hành thì:

Khoản 4, Điều 7, Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: “Tuổi cán bộ đoàn được quy định theo cương vị được giao và có thể hơn từ 1 đến 2 tuổi để phù hợp với yêu cầu công tác cụ thể”. Theo đó, độ tuổi tối đa của nhân sự giới thiệu bầu giữ các chức danh chỉ có thể linh động trong phạm vi 2 tuổi.

Trong trường hợp này, nhân sự được giới thiệu không đảm bảo tiêu chuẩn về độ tuổi theo quy định nên không đủ điều kiện để giới thiệu ứng cử. Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện báo cáo, đề nghị cấp ủy phân công đồng chí Phó Bí

thư huyện Đoàn phụ trách đơn vị cho đến khi kiện toàn được chức danh Bí thư huyện Đoàn.

3. Huyện Đoàn hiện đang khuyết Bí thư, Phó Bí thư (do các đồng chí chuyển công tác khác); cơ quan chuyên trách huyện Đoàn chỉ còn 01 đồng chí cán bộ chuyên trách (là ủy viên Ban Thường vụ huyện Đoàn). Ban Chấp hành huyện Đoàn dự kiến tổ chức Hội nghị để kiện toàn chức danh Bí thư, Phó Bí thư huyện Đoàn thì đồng chí ủy viên Ban Thường vụ triệu tập hội nghị sẽ tiến hành bầu chủ tọa để điều hành Hội nghị.

Khoản 2, Điều 5, Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: “Cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở mỗi cấp là đại hội đại biểu hoặc đại hội đoàn viên ở cấp ấy. Giữa hai kỳ đại hội, cơ quan lãnh đạo là Ban Chấp hành do đại hội Đoàn cùng cấp bầu ra; giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành, cơ quan lãnh đạo là Ban Thường vụ do Ban Chấp hành cùng cấp bầu ra”.

Khoản 2 Điều 16, Điều lệ Đoàn quy định: “Ban Thường vụ Đoàn từ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương gồm Bí thư, các Phó Bí thư và các ủy viên Ban Thường vụ. Ban Thường vụ thay mặt Ban Chấp hành lãnh đạo mọi mặt công tác của Đoàn giữa hai kỳ hội nghị Ban Chấp hành”.

Như vậy, Ban Thường vụ huyện Đoàn là cơ quan có thẩm quyền triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành để kiện toàn chức danh Bí thư, Phó Bí thư huyện Đoàn. Trong trường hợp khuyết Bí thư, Phó Bí thư huyện Đoàn, sau khi xin ý kiến cấp ủy về phương án nhân sự kiện toàn, đồng chí ủy viên Ban Thường vụ là cán bộ chuyên trách của huyện Đoàn sẽ là người có trách nhiệm xin ý kiến Ban Thường vụ về việc triệu tập hội nghị Ban Chấp hành. Trên cơ sở thống nhất của Ban Thường vụ (trên $\frac{1}{2}$ số ủy viên Ban Thường vụ đồng ý), đồng chí cán bộ chuyên trách đó thay mặt Ban Thường vụ ký văn bản triệu tập Ban Chấp hành.

Khoản 6, Điều 6, Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: “Đại hội, Hội nghị của Đoàn bầu Đoàn chủ tịch hoặc chủ tọa để điều hành công việc của đại hội, hội nghị”. Như vậy, tại hội nghị Ban Chấp hành huyện Đoàn, đồng chí ủy viên Ban Thường vụ triệu tập hội nghị sẽ tiến hành bầu chủ tọa để điều hành Hội nghị.

4. Đồng chí Nguyễn Văn D, sinh năm 1988 dự kiến được giới thiệu bầu chức danh Bí thư huyện Đoàn. Theo Quy chế cán bộ Đoàn, quy định về tiêu chuẩn cán bộ Đoàn cấp huyện, tham gia Ban Chấp hành lần đầu không quá 30 tuổi. Như vậy, đồng chí Nguyễn Văn D có đảm bảo tiêu chuẩn độ tuổi để ứng cử chức danh Bí thư huyện Đoàn?

Khoản 2, Điều 10 Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định tiêu chuẩn cán bộ Đoàn cấp huyện: “Tham gia Ban Chấp hành lần đầu không quá 30 tuổi và giữ chức vụ không quá 35 tuổi” và khoản 4, Điều 7, Quy chế cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: “Tuổi cán bộ đoàn được quy định theo cương vị được giao và có thể hơn từ 1 đến 2 tuổi để phù hợp với yêu cầu công tác cụ thể”.

Đồng chí Nguyễn Văn D hiện nay 32 tuổi (nằm trong giới hạn độ tuổi cho phép của Quy chế cán bộ Đoàn), có thể giới thiệu để bầu chức danh ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ và Bí thư huyện Đoàn. Trước khi giới thiệu để bầu chức danh Bí thư huyện Đoàn, phải thực hiện quy trình giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn D tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ huyện Đoàn.

5. Huyện, thị, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc triển khai cho đoàn viên đeo Huy hiệu Đoàn trong giờ làm việc theo Điều, khoản nào.

Khoản 5, Điều 4, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: *“Cán bộ, đoàn viên đeo Huy hiệu Đoàn vào các ngày lễ của Đoàn, lễ kết nạp đoàn viên và các sinh hoạt, hội họp của Đoàn. Khuyến khích đoàn viên đeo Huy hiệu Đoàn trong giờ làm việc, trong giờ học”*.

Như vậy, huyện, thị, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc có thể áp dụng quy định trên của Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn để triển khai cho đoàn viên đeo Huy hiệu Đoàn.

6. Trong quá trình bố trí công tác khác đối với chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đoàn, cấp ủy cùng cấp cho rằng không cần hiệp y với Đoàn cấp trên vì theo Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị thì nhân sự trên thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp. Là người tham mưu công tác tổ chức của Đoàn sẽ giải quyết trường hợp trên như sau:

Khoản 4, Điều 4, Chương I Quy chế cán bộ Đoàn ban hành theo Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định *“Cấp ủy đảng chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ đoàn và quản lý cán bộ đoàn theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ; cùng với tập thể lãnh đạo chủ trì, phối hợp với Ban Thường vụ Đoàn cấp trên trong việc bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cùng cấp”*. Quy định này nêu rõ 02 nội dung: (1) về thẩm quyền thì theo phân cấp quản lý cán bộ (thuộc về cấp ủy cùng cấp) (2) về quy trình thực hiện thì phải phối hợp với Ban Thường vụ Đoàn cấp trên.

Như vậy, trong việc “bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đoàn cùng cấp” thì cấp ủy cùng cấp phải phối hợp với Ban Thường vụ Đoàn cấp trên. Việc trao đổi với Đoàn cấp trên sẽ giúp việc thẩm định hồ sơ nhân sự có đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn theo Quy chế cán bộ Đoàn hay không và giúp Đoàn cấp trên nắm chắc tình hình cán bộ Đoàn trong hệ thống đối với những trường hợp cán bộ Đoàn được luân chuyển, bố trí công tác khác.

Là người tham mưu về công tác cán bộ, đồng chí có trách nhiệm báo cáo Ban Thường vụ huyện Đoàn để báo cáo Ban Thường vụ huyện ủy nhằm thực hiện đầy đủ quy trình công tác cán bộ; đồng thời tham mưu để Ban Thường vụ huyện Đoàn báo cáo cho Đoàn cấp trên.

7. Trong quá trình thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Phó Bí thư huyện Đoàn, Ban Tổ chức huyện ủy cử một số cán bộ của Ban Tổ chức huyện ủy (không phải đại biểu được triệu tập của hội nghị

lấy phiếu tín nhiệm) tham gia Ban Kiểm phiếu. Việc thực hiện kiểm phiếu đó không đúng theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm phiếu là cơ quan giúp việc bầu cử cho đại hội, hội nghị. Chính vì vậy, Ban Kiểm phiếu được thành lập bao gồm những đại biểu được triệu tập của đại hội, hội nghị ấy (không có trong danh sách ứng cử). Mục 1.4, Chương IX (Các cơ quan phụ trách công việc của Đại hội, Hội nghị Đại biểu), Hướng dẫn số 81-HD/TWĐTN ngày 01 tháng 11 năm 2016 về tổ chức Đại hội Đoàn các cấp quy định: *“Ban Kiểm phiếu gồm những đại biểu chính thức (đối với Đại hội Đại biểu) hoặc đoàn viên (với đại hội Đoàn viên) không có tên trong danh sách bầu cử, do Đoàn chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua về số lượng và danh sách”*.

Do đó, nhân sự tham gia Ban Kiểm phiếu phải là những đại biểu thuộc thành phần triệu tập của Hội nghị.

Như vậy, việc các đồng chí cán bộ Ban Tổ chức huyện ủy tham gia Ban kiểm phiếu là không đúng với quy định. Các đồng chí này, trong thẩm quyền của mình có quyền giám sát việc kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu nhưng không được quyền tham gia Ban Kiểm phiếu. Vì vậy, kết quả của Hội nghị này không được công nhận, phải tiến hành lại việc bỏ phiếu, thực hiện việc bầu Ban Kiểm phiếu với thành phần đúng theo quy định.

8. Tại Hội nghị Ban Chấp hành huyện Đoàn, kiện toàn chức danh Bí thư huyện Đoàn (đồng chí Nguyễn Văn B, Bí thư huyện Đoàn nhận quyết định chuyển công tác, làm Bí thư Đảng ủy xã thuộc huyện trước ngày diễn ra hội nghị Ban Chấp hành). Ban Thường vụ huyện Đoàn đã triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành gồm cả đồng chí Nguyễn Văn B. Tại Hội nghị Ban Chấp hành, đồng chí Nguyễn Văn B đã chủ trì Hội nghị tiến hành kiện toàn chức danh Bí thư huyện Đoàn. Kết quả bầu Bí thư huyện Đoàn đạt 100% đồng ý. Sau khi bầu cử chức danh Bí thư huyện Đoàn, Hội nghị tiến hành biểu quyết cho rút tên khỏi Ban Chấp hành với đồng chí Nguyễn Văn B. Hội nghị trên tiến hành chưa đúng và cần được xử lý như sau:

Khoản 3, Điều 9, Chương I, Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quy định: *“Ủy viên Ban Chấp hành chuyển khỏi công tác Đoàn thì đương nhiên thôi tham gia Ban Chấp hành các cấp”*. Trong trường hợp này, đồng chí Nguyễn Văn B không còn là ủy viên Ban Chấp hành huyện Đoàn nên không còn tư cách tham dự Hội nghị, chủ trì Hội nghị và không cần phải thực hiện thủ tục rút tên khỏi Ban Chấp hành. Việc Ban Thường vụ huyện Đoàn triệu tập đồng chí Nguyễn Văn B (đã chuyển khỏi công tác Đoàn) tham gia Hội nghị Ban Chấp hành bầu chức danh Bí thư huyện Đoàn và giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn B - chủ trì Hội nghị là sai quy định của Điều lệ Đoàn.

Do việc tiến hành Hội nghị vi phạm quy định của Điều lệ Đoàn nên huyện Đoàn phải tiến hành lại Hội nghị Ban Chấp hành để bầu lại chức danh Bí thư.

9. Tại Hội nghị Ban Chấp hành huyện Đoàn (phiên bất thường) bầu chức danh Bí thư đối với đồng chí Lê Thị C; Phó Bí thư đối với đồng chí Đinh Văn D và Ủy viên Ban Thường vụ với đồng chí Lý Thị E, Mai Văn F. Tại Hội nghị đã

tiến hành bầu chức danh Bí thư, sau đó đến bầu Phó Bí thư và sau đó bầu Ủy viên Ban Thường vụ. Việc thực hiện quy trình bầu cử này đúng vì:

Khoản b, Mục 8.2, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc bổ sung, kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư quy định *“Bổ sung ủy viên Ban Thường vụ: Ban Chấp hành bầu bổ sung ủy viên Ban Thường vụ trong số các ủy viên Ban Chấp hành; kiện toàn Bí thư, bổ sung Phó Bí thư: Ban Chấp hành bầu Bí thư, Phó Bí thư trong số các ủy viên Ban Thường vụ hoặc ủy viên Ban Chấp hành (nếu không có Ban Thường vụ)”*.

Theo quy định này, nếu tại kỳ họp thứ nhất của Ban Chấp hành thì phải bầu theo trình tự: bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, Phó Bí thư. Tuy nhiên, đây là kỳ họp giữa kỳ để kiện toàn các chức danh trong Ban Chấp hành. Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn không quy định trình tự việc bầu chức danh Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành huyện Đoàn ở các kỳ họp kiện toàn chức danh. Việc tiến hành theo trình tự của huyện Đoàn là không sai, bởi các nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ đều phải thực hiện quy trình nhân sự, xin ý kiến các cấp có thẩm quyền.

10. Bí thư Đoàn xã được ký Nghị quyết kết nạp đoàn viên.

Điểm d, Mục 1.4, khoản 2,3, Điều 1 về quy trình công tác phát triển đoàn viên trong Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn quy định: sau khi Hội nghị chi Đoàn xét kết nạp đoàn viên mới, báo cáo lên Ban Chấp hành Đoàn cấp trên thì Ban Chấp hành Đoàn cấp trên ra quyết định chuẩn y kết nạp đoàn viên mới. Như vậy, Ban Chấp hành Đoàn cơ sở (là Đoàn cấp trên trực tiếp của chi Đoàn) có thẩm quyền ký Nghị quyết kết nạp đoàn viên mới.

Đoàn xã là Đoàn cấp cơ sở trực thuộc huyện Đoàn. Do đó, theo quy định, Bí thư Đoàn xã có quyền thay mặt Ban Chấp hành Đoàn xã ký Nghị quyết kết nạp đoàn viên mới.

11. Năm 2020, Trung ương Đoàn có ban hành mẫu Nghị quyết kết nạp Lớp đoàn viên 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở cần ghi và ký lại Nghị quyết kết nạp đoàn viên theo mẫu trong sổ đoàn viên.

Hướng dẫn số 36-HD/TWĐTN-BTC ngày 05/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về hướng dẫn kết nạp lớp đoàn viên 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam quy định: trong buổi lễ kết nạp đoàn viên, tiến hành trao Nghị quyết kết nạp đoàn viên mới theo mẫu do Trung ương Đoàn ban hành riêng cho năm 2020. Do đó, những đoàn viên được kết nạp trong các lớp đoàn viên 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam phải được trao Nghị quyết kết nạp đoàn viên theo mẫu đính kèm Hướng dẫn này. Nghị quyết này đoàn viên có quyền giữ và lưu.

Sổ đoàn viên là tài liệu để quản lý thông tin, lưu kết quả rèn luyện của đoàn viên trong suốt thời gian là đoàn viên. Trong Sổ đoàn viên (theo mẫu do Trung ương Đoàn ban hành), có phần Nghị quyết kết nạp. Nhằm thuận tiện cho

chi đoàn trong quản lý đoàn viên, có cơ sở quản lý, đối chiếu trong trường hợp đoàn viên bị thất lạc nghị quyết được trao, Đoàn cơ sở cần ký, đóng dấu vào nghị quyết trong Sổ đoàn viên sau khi Ban Chấp hành chi Đoàn đã ghi đầy đủ thông tin nghị quyết.

Sổ đoàn viên do Đoàn cơ sở quản lý, đoàn viên không được lưu, giữ sổ đoàn viên.

12. Đoàn viên tham gia sinh hoạt Đoàn tại nơi cư trú được tham gia ứng cử vào cơ quan lãnh đạo của Đoàn nơi đang sinh hoạt nếu được sự đồng ý của cấp ủy Đảng xã, phường, thị trấn, Đoàn cấp trên trực tiếp?

Điểm c, Mục 2.2, khoản 3, Điều 3 về tham gia hoạt động Đoàn tại nơi cư trú của Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn quy định: *"Khi tham gia hoạt động đoàn tại nơi cư trú, đoàn viên được tham gia và đóng góp ý kiến tại các buổi sinh hoạt định kỳ của chi đoàn (nếu được Ban Chấp hành chi đoàn mời dự) nhưng không được tham gia biểu quyết các vấn đề của chi đoàn. Trường hợp cần thiết về công tác cán bộ, nếu có tín nhiệm bầu vào cơ quan lãnh đạo thì phải chuyển hồ sơ đoàn viên về nơi cư trú trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử. Đoàn viên tham gia hoạt động đoàn tại nơi cư trú ứng cử (hoặc được giới thiệu ứng cử) vào Ban Chấp hành Đoàn xã, phường, thị trấn phải được sự đồng ý của cấp ủy đảng xã, phường, thị trấn, Đoàn cấp trên trực tiếp. Trường hợp đoàn viên là đảng viên phải được sự đồng ý của chi bộ nơi học tập, lao động, công tác".*

Trên đây là Công văn về việc hướng dẫn cách thức giải quyết một số tình huống trong công tác xây dựng Đoàn của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn. Đề nghị các đơn vị nghiên cứu, thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thường trực tỉnh Đoàn;
- Lưu: Ban XDĐ (Tr-15/5)

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
PHÓ BÍ THƯ



Trần Hoàng Trục